

KỲ KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ A TIẾNG ANH

Khoá ngày: 21 tháng 8 năm 2016

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CCB

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH TÂY NINH

Stt	Sbd	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm bài kiểm tra			Tổng điểm	Điểm TB cộng	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
						Nghe hiểu	Đọc viết	Hội thoại					
1	13	Võ Thị Khánh	Chi	23.03.1984	An Giang	9.0	7.0	8.0	24.0	8.0	ĐẠT	Giỏi	
2	14	Đặng Phước	Điền	23.04.1986	Tây Ninh	Vắng	Vắng	Vắng					
3	15	Phạm Thị Thùy	Dung	13.02.1992	Tây Ninh	7.0	7.0	7.0	21.0	7.0	ĐẠT	Khá	
4	16	Huỳnh Trường	Giang	21.08.1992	Tây Ninh	8.5	6.5	8.0	23.0	7.7	ĐẠT	Khá	
5	17	Thái Chí	Hiếu	01.09.1993	Tây Ninh	7.5	3.5	7.0	18.0	6.0	ĐẠT	Trung bình	
6	18	Trần Thị Quỳnh	Hoa	06.09.1987	Nghệ An	6.5	6.5	7.5	20.5	6.8	ĐẠT	Trung bình	
7	19	Nguyễn Thị Phương	Hồng	29.12.1974	Tây Ninh	8.0	7.0	8.0	23.0	7.7	ĐẠT	Khá	
8	20	Nguyễn Linh	Huệ	07.07.1991	Tây Ninh	7.5	4.5	6.0	18.0	6.0	ĐẠT	Trung bình	
9	21	Châu Ngọc Bửu	Hương	08.02.1991	Hậu Giang	9.0	6.0	7.0	22.0	7.3	ĐẠT	Khá	
10	22	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	06.03.1991	Tây Ninh	8.0	8.5	6.0	22.5	7.5	ĐẠT	Khá	
11	23	Nguyễn Quế	Linh	11.11.1995	Tây Ninh	8.0	6.5	7.0	21.5	7.2	ĐẠT	Khá	
12	24	Nguyễn Thị Trúc	Linh	27.01.1996	Tây Ninh	8.0	5.0	7.0	20.0	6.7	ĐẠT	Trung bình	
13	25	Nguyễn Phan Hoàng	Nam	14.02.1994	Tây Ninh	10.0	7.0	8.0	25.0	8.3	ĐẠT	Giỏi	
14	26	Vưu Kim Hồng	Nga	03.03.1994	Lâm Đồng	10.0	7.5	8.0	25.5	8.5	ĐẠT	Giỏi	
15	27	Phạm Thị Cẩm	Nhung	20.10.1994	Tây Ninh	7.0	4.0	7.5	18.5	6.2	ĐẠT	Trung bình	

Stt	Sbd	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm bài kiểm tra			Tổng điểm	Điểm TB cộng	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
						Nghe hiểu	Đọc viết	Hội thoại					
16	28	Trương Hồng	Nhung	24.07.1996	Tây Ninh	6.5	5.5	6.0	18.0	6.0	ĐẠT	Trung bình	
17	29	Võ Nguyễn Thảo	Phương	12.04.1989	Tây Ninh	5.0	5.5	5.0	15.5	5.2	ĐẠT	Trung bình	
18	30	Trần Hiếu	Tâm	26.10.1996	Tây Ninh	6.0	4.5	5.5	16.0	5.3	ĐẠT	Trung bình	
19	31	Phan Văn	Thanh	10.01.1994	Tây Ninh	8.0	7.5	7.0	22.5	7.5	ĐẠT	Khá	
20	32	Nguyễn Lệ	Thu	24.11.1991	Tây Ninh	8.0	8.0	8.0	24.0	8.0	ĐẠT	Giỏi	
21	33	Trần Thị Thanh	Thùy	12.02.1991	Tây Ninh	8.0	6.0	8.0	22.0	7.3	ĐẠT	Khá	
22	34	Nguyễn Hải	Thụy	20.09.1996	Tây Ninh	7.0	1.5	5.0	13.5	4.5			
23	35	Lê Ngọc	Trân	06.02.1992	Tây Ninh	Vắng	Vắng	Vắng					
24	36	Dương Tấn Huy	Vũ	20.10.1997	TP.HCM	6.0	2.5	7.0	15.5	5.2			
25	37	Lê	Vũ	04.09.1992	Tây Ninh	6.5	5.5	7.0	19.0	6.3	ĐẠT	Trung bình	

Danh sách này có 25 thí sinh, trong đó dự kiểm tra: 23 có 21 thí sinh đạt yêu cầu

Xếp loại Giỏi: 4 Khá: 8 Trung bình: 9

Tổ lên điểm

1. Huỳnh Thanh Hải

2. Lê Thị Hoài Quy

Tây Ninh, ngày 24 tháng 8 năm 2016

**BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Viết Hào

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



Nguyễn Thành Kính